

Bản án số: 166/2024/HS-ST

Ngày: 18-7-2024

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hồ Thị Hoa.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Hữu Cẩn;

- Ông Lương Thanh Nhân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thắm – *Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương.*

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Quỳnh – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 16 tháng 7 và ngày 18 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 155/2024/TLST – HS ngày 20 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2024/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Vũ H, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú: Khu phố 1, phường P, thành phố C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đ, sinh năm 1942 (đã chết) và bà Đồng S, sinh năm 1948; tiền án, tiền sự: Không; ngày 24/4/2024, bị bắt và bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thị xã (nay là thành phố) C cho đến nay; bị cáo có mặt.

**Bị hại:** Bà Phạm N, sinh năm 1958; địa chỉ thường trú: Khóm 1, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Khu phố L, phường Đ, thành phố C, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/12/2023, Vũ H điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius biển số 61X3-1885 đến quán nước của bà T thuộc ấp (nay là khu phố) B, xã (nay là

phường) T, thị xã (nay là thành phố) C để uống cà phê. Khi đến nơi, H dựng xe trong công phía trước quán rồi vào bên trong quán ngồi uống cà phê. Khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày, bà Phạm N đi xe đạp đến dựng xe mô tô biển số 61X3-1885 rồi đi vào trong quán bán vé số. Đến 09 giờ 40 phút cùng ngày, H đi ra lấy xe mô tô biển số 61X3-1885 để điều khiển đi về thì thấy trong giỏ xe đạp của bà N có 01 điện thoại di động hiệu OPPO Reno2 F màu trắng của bà N. Lúc này, H nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại của bà N để sử dụng nên lén lút lấy điện thoại trong túi quần bên phải đang mặc rồi điều khiển xe về nhà của mình thuộc khu phố 1, phường P, thị xã (nay là thành phố) C, tỉnh Bình Dương, cất điện thoại trộm được vào tủ quần áo. Đến ngày 11/12/2023, H tiếp tục đến quán cà phê của bà T uống cà phê thì bị bà N phát hiện thấy H giống người lấy trộm điện thoại của mình ngày 04/12/2023 nên đến Công an xã (nay là phường) T trình báo sau đó Công an xã (nay là phường) T mời H làm việc thì H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) C giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 61X3-1885; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno2 F, màu trắng gắn sim số 0933048284; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh dương; 01 nón bảo hiểm màu xanh dương; 01 áo thun ngắn tay màu xanh; 01 quần kaki dài màu đen và 01 đôi giày thể thao màu đỏ đen.

Theo Kết luận định giá tài sản số 03/KL-HĐĐGTS ngày 04/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng thị xã Bến Cát, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno2 F, màu trắng trị giá 3.550.000 đồng.

Quá trình điều tra, Vũ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của H phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập trong hồ sơ vụ án.

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 22/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C giao trả cho bà Phạm N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno2 F, màu trắng gắn sim số 0933048284; giao trả cho Vũ H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh dương.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 61X3-1885, xe do chị Trương T, sinh năm 1969, nơi thường trú: 67/22/1 L, tổ 16, khu 2, phường T, thành phố M, tỉnh Bình Dương đứng tên đăng ký. Năm 2022, chị T bán xe cho tiệm cầm đồ T, địa chỉ đường D10, khu phố 6, phường H, thị xã (nay là thành phố) C, tỉnh Bình Dương do anh Trần C, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, phường H, thị xã (nay là thành phố) C, tỉnh Bình Dương làm chủ. Ngày 12/3/2023, anh Trần C bán xe cho Vũ H. Ngày 17/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C xử lý vật chứng giao trả 01 xe mô tô biển số 61X3-188, 01 nón bảo hiểm màu xanh dương, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần kaki dài màu đen và 01 đôi giày thể thao màu đỏ đen cho Vũ H.

Tại bản Cáo trạng số 164/CT-VKSBC ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Vũ H thống nhất hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương đã truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật như Cáo trạng 164/CT-VKSBC ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Vũ H từ 07 (bảy) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng:

- Ngày 22/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay thành phố) C giao trả cho bà Phạm N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno2 F, màu trắng gắn sim số 0933048284; giao trả cho Vũ H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh dương nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 61X3-1885, xe do chị Trương T, sinh năm 1969, địa chỉ thường trú: 67/22/1 L, tổ 16, khu 2, phường T, thành phố M, tỉnh Bình Dương đứng tên đăng ký. Năm 2022, chị T bán xe cho tiệm cầm đồ T, địa chỉ: Đường D10, khu phố 6, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương do anh Trần C, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, phường H, thành phố C, tỉnh Bình Dương làm chủ. Ngày 12/3/2023, anh Trần C bán xe cho Vũ H. Ngày 17/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C xử lý vật chứng giao trả 01 xe mô tô biển số 61X3-188, 01 nón bảo hiểm màu xanh dương, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần kaki dài màu đen và 01 đôi giày thể thao màu đỏ đen cho Vũ H nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Phản tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, thống nhất với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát truy tố và đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã C, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Vũ H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng số 164/CT-VKSBC ngày 19 tháng 5 năm 2024 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 04/12/2023, tại quán nước của bà Huỳnh T thuộc ấp (nay là khu phố) B, xã (nay là phường) T, thị xã (nay là thành phố) C, tỉnh Bình Dương, Vũ H đã có hành vi lén lút lấy trộm chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno2 F, màu trắng trị giá 3.550.000 đồng của bà Phạm N nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Như vậy: Bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Vũ H về tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp hoàn toàn với hành vi thực tế mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tính chất, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự tại địa phương. Bị cáo có sức khỏe tốt nhưng không dùng sức khỏe của mình để lao động nuôi bản thân mà vì lòng tham, muốn nhanh chóng có tiền để tiêu xài mà đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản đã được trả lại cho bị hại nên đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, việc bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh, an toàn xã hội, do đó căn cứ quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định cho bị cáo hưởng án treo nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Ngày 22/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã (nay là thành phố) C giao trả cho bà Phạm N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno2 F, màu trắng gắn sim số 0933048284; giao trả cho Vũ H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A12, màu xanh dương nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen biển số 61X3-1885, xe do chị Trương T, sinh năm 1969, nơi thường trú: 67/22/1 Phạm L, tổ 16, khu 2, phường T, thành phố M, tỉnh Bình Dương đứng tên đăng ký. Năm 2022, chị T bán xe cho tiệm cầm đồ T, địa chỉ: Đường D10, khu phố 6, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương do anh Trần C, sinh năm 1983, hộ khẩu thường trú: Khu phố 6, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Dương làm chủ. Ngày 12/3/2023, anh Trần C bán xe cho Vũ H. Ngày 17/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C xử lý vật chứng giao trả 01 xe mô tô biển số 61X3-188, 01 nón bảo hiểm màu xanh dương, 01 áo thun ngắn tay màu xanh, 01 quần kaki dài màu đen và 01 đôi giày thể thao màu đỏ đen cho Vũ H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật và hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38 và các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết hợp nhất số 02/VBHN – TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Tuyên bố bị cáo Vũ H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Vũ H 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2024).

Giao bị cáo Vũ H cho Ủy ban nhân dân phường P, thành phố C, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi làm việc thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 150/2024/HSST-LCCT ngày 30/6/2024 đối với bị cáo Vũ H kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong.

4. Về án phí: Căn cứ các Điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Công an thành phố C;
- UBND phường Mỹ Phước, thành phố C, tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hồ Thị Hoa**